

Số: 39/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 344/2026/TLST-DS, ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt là V).

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà S - 111 A P, Phường S, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền của ông Hàn Ngọc V: Ông Cao Tấn T - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ NPL NHBL Khu vực phía Nam – Khối Xử lý nợ theo Giấy ủy quyền số: 422367.25 ngày 01/01/2026 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Cao Tấn T: Ông Huỳnh Thanh T - Chức vụ: Giám Đốc Xử Lý Nợ Vùng theo Giấy ủy quyền số 425517.25 ngày 01/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ NPL NHBL Khu vực phía Nam - Khối Xử lý nợ. Địa chỉ: Số 01-02 khu A2, TTTM P, KV.11, phường H, thành phố C.

Những người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Thanh T: Ông Đặng Nhật D, ông Nguyễn Tấn Đ, ông Từ Phúc V và ông Trương Bảo K - Cùng chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q; (theo Giấy ủy quyền số 023164.26 ngày 21/01/2026).

Địa chỉ nhận văn bản: Số 01-02 khu A2, TTTM P, KV.11, phường H, thành phố C.

- Bị đơn: Bà Hồ Thị Thanh T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 226 đường P, phường C, tỉnh Đ (địa chỉ cũ: 226 đường P, tổ 30, khóm 4, Phường B, thành phố C, tỉnh Đ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng TMCP Q yêu cầu bà Hồ Thị Thanh T trả số tiền vay và lãi tính đến ngày 23/3/2026 tổng cộng là 5.618.424.033 đồng (năm tỷ sáu trăm mười tám triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn không trăm ba mươi ba đồng) (có bảng kê tính lãi kèm theo) theo Hợp đồng tín dụng số 5295580.23 ngày 27/5/2023 và Hợp đồng tín dụng số 1662016.22 ngày 07/6/2022 và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/3/2026 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

2.2 Bà Hồ Thị Thanh T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Q trả số tiền vay và lãi tính đến ngày 23/3/2026 tổng cộng là 5.618.424.033 đồng (năm tỷ sáu trăm mười tám triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn không trăm ba mươi ba đồng) (có bảng kê tính lãi kèm theo) theo Hợp đồng tín dụng số 5295580.23 ngày 27/5/2023 và Hợp đồng tín dụng số 1662016.22 ngày 07/6/2022 và đồng ý tiếp tục tính lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/3/2026 cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

2.3 Ngân hàng TMCP Q và bà Hồ Thị Thanh T thống nhất công nhận giá trị pháp lý của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2141914.22.646 ngày 13/6/2022 giữa Ngân hàng TMCP Q với bà Hồ Thị Thanh T.

Trường hợp, bà Hồ Thị Thanh T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp là:

2.3.1 Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 34, tờ bản đồ số 28, địa chỉ: phường B, thành phố C, tỉnh Đ (nay là phường C, tỉnh Đ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DG 880612, sổ vào sổ cấp GCN: CS03109 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 03/6/2022, đứng tên bà Hồ Thị Thanh T theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 3079, quyền số 06/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng công chứng số 1, tỉnh Đ công chứng ngày 13/6/2022.

2.3.2 Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 233, tờ bản đồ số 28, địa chỉ phường B, thành phố C, tỉnh Đ (nay là phường C, tỉnh Đ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DG 880613, sổ vào sổ cấp GCN: CS03110 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 03/6/2022, đứng tên bà Hồ Thị Thanh T theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 3079, quyền số 06/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng công chứng số 1, tỉnh Đ công chứng ngày 13/6/2022.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Thanh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 56.809.212 đồng.

Ngân hàng TMCP Q Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.893.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001872 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

2.4 Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng, nguyên đơn đã tạm ứng và chi xong. Bà Hồ Thị Thanh T tự nguyện trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 600.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND KV6-ĐT;
- THADS Tỉnh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm